

Số: 46/2022/QĐCNTTLH

Mai Sơn, ngày 15 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Đức T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 29 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con của bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Đức T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1973, nơi ĐKKHKT và nơi ở: Tiểu khu A, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La và ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1969, nơi ĐKKHKT: Tiểu khu A, xã CN, huyện MS, tỉnh Sơn La. Nơi ở: Tiểu khu B, thị trấn HL, huyện MS, tỉnh Sơn La.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 31 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Bà Nguyễn Thị A và ông Nguyễn Đức T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà A, ông T có 02 con chung là Nguyễn Đức L sinh năm 1995 (đã trưởng thành và có khả năng lao động), Nguyễn Phương Th sinh ngày 15/3/2005. Ông T, bà A thống nhất giao chị Nguyễn Phương Th cho bà A trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi trưởng thành. Ông T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng bà A do bà A không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, ông T được quyền thăm nom con, không ai được cản trở ông T thực hiện quyền này theo quy định tại Điều 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có
- Về các vấn đề khác: Không có

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mai Sơn;
- Các bên tham gia hòa giải;
- UBND thị trấn YC;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Hà Minh Quân

